

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH TÂY NINH

Số: /TNI-QLDN3
V/v chính sách thuế đối với nguyên
vật liệu bị hư hỏng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Bao bì Xuất khẩu và Thương mại
Vạn Thành;
MST: 1100448823;
Địa chỉ: Km 1930, quốc lộ 1A, ấp Voi Lá, xã Mỹ
Yên, tỉnh Tây Ninh.

Trả lời văn bản số 04/CV.2026 ngày 02/7/2026 của Công ty TNHH Bao bì Xuất khẩu và Thương mại Vạn Thành (gọi tắt là Công ty) về tính thuế GTGT và chi phí được trừ khi xác định thuế TNDN đối với nguyên vật liệu bị hư hỏng, Thuế tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật Thuế Giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 của Quốc hội quy định:

+ Tại Điều 3 quy định về đối tượng chịu thuế:

“Điều 3. Đối tượng chịu thuế

Hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, trừ các đối tượng quy định tại Điều 5 của Luật này.”

+ Tại Điều 7 quy định về giá tính thuế:

“Điều 7. Giá tính thuế

1. Giá tính thuế được quy định như sau:

a) Đối với hàng hóa, dịch vụ do cơ sở kinh doanh bán ra là giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng; đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt nhưng chưa có thuế giá trị gia tăng; đối với hàng hóa chịu thuế bảo vệ môi trường là giá bán đã có thuế bảo vệ môi trường nhưng chưa có thuế giá trị gia tăng; đối với hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường nhưng chưa có thuế giá trị gia tăng;

... ”

+ Tại Điều 8 quy định về thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng:

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng

1. Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng được quy định như sau:

a) Đối với hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua hoặc thời điểm lập hóa đơn, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền;

... ”

- Căn cứ Điều 9 Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 quy định về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“Điều 9. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi quy định tại khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ các khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả khoản chi phí bổ sung được trừ theo tỷ lệ phần trăm tính trên chi phí thực tế phát sinh trong kỳ tính thuế liên quan đến hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp;

b) Khoản chi thực tế phát sinh khác, bao gồm:

...

b7) Phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường;

... ”

- Căn cứ Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 quy định các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

“Điều 9. Các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

...

1. Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế đối với khoản chi thực tế phát sinh khác đáp ứng đủ điều kiện tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này, bao gồm:

...

g) Phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường.

g1) Phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường được xác định bằng tổng giá trị tổn thất trừ đi phần giá trị doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tổ chức, cá nhân khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

g2) Trường hợp khoản bồi thường doanh nghiệp nhận được khác với kỳ phát sinh khoản tổn thất mà doanh nghiệp chưa trừ khoản bồi thường này vào giá trị tổn thất thì doanh nghiệp tính khoản bồi thường vào thu nhập khác tại kỳ phát sinh khoản bồi thường;

g3) Việc xác định trường hợp bất khả kháng khác làm cơ sở xác định phần giá trị tổn thất được trừ quy định tại điểm này gồm thảm họa, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và các trường hợp khác thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý thuế;

... ”

- Căn cứ Điều 3 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ của khoản chi được tính vào chi phí được trừ:

“Điều 3. Hồ sơ của khoản chi được tính vào chi phí được trừ quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 9 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

...

7. Hồ sơ của phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường quy định tại điểm b7 khoản 1 Điều 9 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp gồm:

a) Biên bản kiểm kê giá trị tài sản, hàng hóa bị tổn thất do doanh nghiệp lập, trong đó phải xác định rõ giá trị tài sản, hàng hóa bị tổn thất, nguyên nhân tổn thất, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân về những tổn thất, chủng loại, số lượng, đơn giá, giá trị tài sản, hàng hóa có thể thu hồi được (nếu có);

b) Bảng kê xuất nhập tồn hàng hóa bị tổn thất do đại diện hợp pháp của doanh nghiệp xác nhận, ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật;

c) Hồ sơ bồi thường thiệt hại được cơ quan bảo hiểm chấp nhận bồi thường (nếu có);

d) Hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường (nếu có).

... ”

- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội.

- Căn cứ Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;

- Căn cứ Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Căn cứ những quy định trên, nguyên vật liệu giấy là hàng hóa sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam nên thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15. Giá tính thuế đối với hàng hóa do cơ sở kinh doanh bán ra là giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Điều 7 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15.

- Về thuế TNDN: Phần giá trị tổn thất do trường hợp bất khả kháng không được bồi thường được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Điều 9 Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025. Hồ sơ chứng minh phần giá trị tổn thất Công ty

thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính.

Liên quan đến hạch toán kế toán đề nghị Công ty thực hiện ghi nhận kịp thời, trung thực khách quan hiện trạng, bản chất sự việc, nội dung và giá trị của nghiệp vụ kinh tế, tài chính theo hướng dẫn tại Luật Kế toán số 88/2015/QH13, Thông tư số 99/2025/TT-BTC hoặc Thông tư số 133/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Thuế tỉnh Tây Ninh trả lời cho Công ty được biết và căn cứ vào tình hình thực tế để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, Công ty liên hệ Thuế tỉnh Tây Ninh (Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 3) theo số điện thoại: (0272) 3.985.637; địa chỉ: số 10, Quốc lộ 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh để được hướng dẫn, hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NVDTPC;
- Trang web Thuế tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: VT, QLDN3, My.

**KT.TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Trần Chí Cường